TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số:141 /2019/HSST
Ngày: 07/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Mầm và bà Phạm Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Hải – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07/6/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2019/TLST-HS, ngày 09 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2019/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ tên: ***Nguyễn Minh T;*** Tên gọi khác: Không**;** Sinh năm: 1994; tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Văn D- sinh năm: 1966; Con bà: Huỳnh Thị C sinh năm: 1968; Hiện đều trú tại: 01 đường T, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Anh Vũ Trường X – Sinh năm: 1990 (Vắng mặt)
Địa chỉ: 13/6/18 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Ngô Thành Đ – Sinh năm: 1989 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Chị Lương Thị X – Sinh năm: 1982 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Tạ Quang P – Sinh năm: 1990 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số 18 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Công T – Sinh năm: 1963 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 131 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Nguyễn Thanh H – Sinh năm: 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 327 đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Anh Tăng Văn T – Sinh năm: 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 11, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Anh Lý Văn T – Sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 10, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/8/2018, sau khi đi đám cưới về thì các anh Ngô Thành Đ, Vũ Trường X và Tạ Quang P, đến hát Karaoke tại quán T, địa chỉ 237/4 đường Y, phường T, thành phố B, do chị Lương Thị X làm chủ, thì được nhân viên phục vụ dẫn vào phòng số 01. Sau khi ngồi hát được một lúc thì các anh X, Đ và P xảy ra mâu thuẫn với chị X chủ quán về việc thay đổi nhân viên phục vụ, nên hai bên lời qua tiếng lại dẫn đến xô xát nhau trong phòng Karaoke, nhưng không ai bị thương tích gì. Sau đó các anh Đ, X và P bỏ đi về mà không tính tiền hát. Nên khi các anh Đ, X vừa đi ra ngoài đường, còn anh P đang ở trong quán thì chị X chạy ra nói anh Lý Xuân T, là nhân viên bảo vệ quán đóng cửa cổng lại, nên các anh X, Đ đi đến xô đẩy anh T để mở cửa cho anh P đi ra. Sau khi các anh P, X, Đ đi ra ngoài đường, thì anh T chạy vào quán Karaoke lấy một con dao rựa để ở góc sân đuổi đánh các anh X, P, Đ, lúc này chị X cũng chạy ra theo. Thấy vậy, các anh X, P, Đ lượm đá ở lề đường ném về phía anh T và chị X, nên anh T không đuổi theo nữa mà chạy lại vào trong quán, còn chị X đi vào sân nhà chị Nguyễn Thanh Hoàng Y, ở 327 đường Y, phường T, thành phố B, để né tránh. Lúc này, các anh X, Đ, P tiếp tục lượm đá ném về phía chị X thì có một cục đá trúng vào đầu chị X gây thương tích. Sau đó các anh X, Đ, P đi ra đường Y và vẫy một chiếc xe Taxi hãng Tiên Sa, do anh Lê Công T, làm tài xế đang chạy ngang qua để đi về, cùng lúc này có 02 nữ nhân viên phục vụ trong quán Karaoke (Không rõ lai lịch) đi ra và xin đi về cùng, thì nhóm của anh Đ đồng ý cho 02 người này đi về cùng xe. Khi đi đến đầu hẻm 189 đường Y, phường T, thành phố B, thì lúc này Nguyễn Minh T, điều khiển xe Mô tô SH biển số: 72L1 - 6789 chạy từ trong hẻm 189 ra và xuýt va chạm vào xe Taxi của anh T, nên T1 cho rằng anh T điều khiển xe chạy ẩu nên đuổi theo để nói chuyện với anh T. Khi anh T điều khiển xe Taxi chạy vào đầu hẻm 97 đường Y, phường T, thành phố B, thì T1 đuổi theo kịp và chặn đầu xe Taxi của anh T lại. Do đã say xỉn và bực tức vì bị chặn đầu xe lúc này anh Đ đang ngồi ở ghế trước bên phụ trong xe đi xuống chửi T1, rồi anh Đ đi qua đường lượm một đoạn cây đánh T, còn anh X cũng mở cửa xe đi xuống. Thấy vậy, T1 chạy đến cổng nhà một người dân gần đó lượm một con dao cũ, dài khoảng 50 cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn, rồi cầm dao bằng tay phải xông đến chém vào người anh X, thấy vậy, anh X đưa 02 tay lên đỡ thì lưỡi dao trúng tay trái của anh X gây thương tích, tay phải thì bị rách da, rồi anh X và T1 xông vào giằng co đánh nhau. Thấy anh Đ cầm đoạn

cây chạy đến nên T1 thả anh X ra và chạy về đầu đường Y. Lúc này anh P từ trong xe đi ra và cùng anh Đ lượm đá ném về phía T1 nhưng không trúng, thì T lượm một cục đá ném trúng vào đầu anh Đ gây thương tích, sau đó T1 vứt con dao tại hiện trường rồi lấy xe mô tô đi về. Còn anh P lên xe Taxi của anh T rồi đưa anh X và anh Đ đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên điều trị thương tích đến ngày 11/8/2018 thì ra viện.

Ngày 26/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã tiến hành truy tìm vật chứng 01 con dao là hung khí bị cáo Nguyễn Minh T1 sử dụng vào việc phạm tội nhưng không thu giữ được.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 1304/PY-TgT, ngày 12/11/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Vũ Trường X bị đa thương phần mềm, gãy mỏm trâm trụ phải và xương móc trái. Tỷ lệ thương tích 18%. (Vật tác động: Sắc bén).

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 1267/PY-TgT, ngày 01/11/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Ngô Thành Đ bị vết thương đầu, nứt sọ, điều trị nội khoa. Tỷ lệ thương tích 10%. Vật tác động: (Cứng tày).

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 1268/PY-TgT, ngày 01/11/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chị Lương Thị X bị vết thương phần mềm vùng chẩm. Tỷ lệ thương tích 03%. (Vật tác động: Cứng tày).

Quá trình điều tra Anh Vũ Trường X đã kê khai và yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T1, phải bồi thường các khoản chi phí sau:

Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện 10.000.000 đồng. Tiền ăn uống đi lại 2.000.000 đồng. Tiền công người chăm sóc 2.000.000 đồng. Tiền mất thu nhập 6.000.000 đồng. Tổng cộng là 20.000.000 đồng. Nguyễn Minh T1 đã bồi thường cho anh Vũ Trường X số tiền 50.000.000đồng, anh X tự nguyện viết đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh T1.

Đối với hành vi của Nguyễn Minh T1 sử dụng đá ném trúng đầu anh Ngô Thành Đ gây thương tích 10%, quá trình điều tra Nguyễn Minh T1 đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho anh Ngô Thành Đ, tổng cộng là 5.000.000 đồng và được anh Đ tự nguyện viết đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh T1 về hành vi trên và không yêu cầu gì khác nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với T1, là phù hợp.

Đối với hành vi của Tạ Quang P sử dụng đá ném trúng đầu chị Lương Thị X gây thương tích 03%. Do vết thương nhẹ không ảnh hưởng nhiều đến sức khoẻ nên chị X đã viết đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với P và không yêu cầu gì khác, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với P, là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số: 141/CT-VKSTP.BMT ngày 06/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, như nội dung bản Cáo trạng số: 141/CT-VKSTP.BMT ngày 06/5/2019, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T1 mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T1 bồi thường tiền chi phí điều trị tại bệnh viện 10.000.000đ, tiền ăn uống đi lại 2.000.000đ, tiền công người chăm sóc 2.000.000đ, tiền mất thu nhập 6.000.000đ. Tổng cộng là 20.000.000 đồng. Chấp nhận bị cáo Nguyễn Minh T1 đã tự nguyện bồi thường cho anh Vũ Trường X số tiền 50.000.000 đồng. Anh X không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với hành vi của Nguyễn Minh T1 sử dụng đá ném trúng đầu anh Ngô Thành Đ gây thương tích 10%, quá trình điều tra Nguyễn Minh T1 đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho anh Ngô Thành Đ, tổng cộng là 5.000.000 đồng và được anh Đ tự nguyện viết đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh T1 về hành vi trên và không yêu cầu gì khác nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với T1.

Đối với hành vi của Tạ Quang P sử dụng đá ném trúng đầu chị Lương Thị X gây thương tích 03%. Do vết thương nhẹ không ảnh hưởng nhiều đến sức khoẻ nên chị X đã viết đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với P và không yêu cầu gì khác, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với P, là phù hợp.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhân chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà.

Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T1 đã phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm ....;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"

Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của người khác, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là công dân đã đủ tuổi trưởng thành hoàn toàn nhận thức được sức khỏe của mọi công dân là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, hành vi đó sẽ bị pháp luật trừng trị. Song xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên bị cáo đã dùng đá ném trúng đầu anh Ngô Thành Đ, gây thương tích tỉ lệ 10% và dùng dao chém anh Vũ Trường X, gây thương tích tỉ lệ 18%.

Trong vụ án này bị cáo đã gây thương tích cho 2 người bị hại là anh Đ và anh X.

Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với tình tiết tăng nặng là dùng hung khí nguy hiểm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do mình gây ra.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, người bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[3] Về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình xét xử, tại phiên tòa bị cáo cũng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định nêu trên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo là đủ tác dụng cải

tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội về sau và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T1 bồi thường tiền chi phí điều trị tại bệnh viện 10.000.000đ, tiền ăn uống đi lại 2.000.000đ, tiền công người chăm sóc 2.000.000đ, tiền mất thu nhập 6.000.000đ. Tổng cộng là 20.000.000 đ. Chấp nhận bị cáo Nguyễn Minh T1 đã tự nguyện bồi thường cho anh Vũ Trường X số tiền 50.000.000 đ. Anh X không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với hành vi của Nguyễn Minh T1 sử dụng đá ném trúng đầu anh Ngô Thành Đ gây thương tích 10%, quá trình điều tra Nguyễn Minh T1 đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho anh Ngô Thành Đ, tổng cộng là 5.000.000 đồng và được anh Đ tự nguyện viết đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh T1 về hành vi trên và không yêu cầu gì khác nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với T1.

Đối với hành vi của Tạ Quang P sử dụng đá ném trúng đầu chị Lương Thị X gây thương tích 03%. Do vết thương nhẹ không ảnh hưởng nhiều đến sức khoẻ nên chị X đã viết đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với P và không yêu cầu gì khác, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với P, là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134. Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T1 2 năm 6 tháng(Hai năm sáu tháng) tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục bị cáo trong suốt thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự để giải quyết.

*/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T1 bồi thường tiền chi phí điều trị tại bệnh viện, tiền ăn uống đi lại, tiền công người chăm sóc, tiền mất thu nhập. Tổng cộng là 20.000.000 đồng. Chấp nhận bị cáo Nguyễn Minh T1 đã tự nguyện bồi thường cho anh Vũ Trường X số tiền 50.000.000 đồng. Anh X không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với hành vi của Nguyễn Minh T1 sử dụng đá ném trúng đầu anh Ngô Thành Đ gây thương tích 10%, quá trình điều tra Nguyễn Minh T1 đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho anh Ngô Thành Đ, tổng cộng là 5.000.000 đồng và được anh Đ tự nguyện viết đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh T1 về hành vi trên và không yêu cầu gì khác nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với T1.

Đối với hành vi của Tạ Quang P sử dụng đá ném trúng đầu chị Lương Thị X gây thương tích 03%. Do vết thương nhẹ không ảnh hưởng nhiều đến sức khoẻ nên chị X đã viết đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với P và không yêu cầu gì khác, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với P, là phù hợp.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T1phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**** Nơi nhận:***
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh